

CHÍNH PHỦ
Số: 127/2004/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2004

NGHỊ ĐỊNH

Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09 tháng 6 năm 2000;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Nghị định này quy định về hành vi vi phạm, hình thức xử phạt và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ.
- Vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ quy định tại Chương II của Nghị định này là những hành vi của cá nhân, cơ quan, tổ chức (sau đây gọi chung là cá nhân, tổ chức) cố ý hoặc vô ý vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý nhà nước trong hoạt động khoa học và công nghệ mà không phải là tội phạm và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt vi phạm hành chính.
- Các hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn và kiểm soát bức xạ có liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ thì bị xử phạt vi phạm hành

chính theo các quy định tại các Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực đó.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân, tổ chức Việt Nam có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ thì bị xử phạt theo quy định tại Nghị định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan về xử phạt vi phạm hành chính.

2. Cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ trong phạm vi lãnh thổ, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì bị xử phạt theo quy định tại Nghị định này như cá nhân, tổ chức Việt Nam. Trong trường hợp Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác thì áp dụng quy định của Điều ước quốc tế đó.

Điều 3. Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính

1. Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ khi có hành vi vi phạm quy định tại Chương II của Nghị định này.

2. Mọi vi phạm hành chính khi được phát hiện phải kịp thời đình chỉ ngay. Việc xử phạt vi phạm hành chính phải được tiến hành nhanh chóng, công minh, triệt để; mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo quy định của pháp luật.

3. Việc xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ phải do người có thẩm quyền quy định tại Điều 21 của Nghị định này tiến hành theo đúng quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.

4. Một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị xử phạt một lần; một người thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính thì bị xử phạt từng hành vi vi phạm; nhiều người cùng thực hiện một hành vi vi phạm hành chính thì mỗi người vi phạm đều bị xử phạt.

5. Việc xử phạt vi phạm hành chính phải căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm, nhân thân và những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng để quyết định hình thức, mức xử phạt và các biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của Nghị định này.

6. Không xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp thuộc tình thế cấp thiết, sự kiện bất ngờ hoặc vi phạm hành chính đối với cá nhân vi phạm trong khi đang mắc bệnh tâm thần hoặc các bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình.

Điều 4. Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng

1. Những tình tiết sau đây là tình tiết giảm nhẹ:

- a) Cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính đã ngăn chặn, làm giảm bớt tác hại của vi phạm hoặc tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại;
- b) Cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi;
- c) Cá nhân vi phạm hành chính trong tình trạng bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người khác gây ra;
- d) Vi phạm do bị ép buộc hoặc bị lệ thuộc về vật chất và tinh thần;
- đ) Cá nhân vi phạm là phụ nữ có thai, người già yếu, người có bệnh hoặc tàn tật làm hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình;
- e) Vi phạm vì hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mà không do mình gây ra;
- g) Vi phạm do tình trạng lạc hậu.

2. Những tình tiết sau đây là tình tiết tăng nặng:

- a) Vi phạm có tổ chức;
- b) Vi phạm nhiều lần trong cùng lĩnh vực hoặc tái phạm trong cùng lĩnh vực;
- c) Xúi giục, lôi kéo người chưa thành niên vi phạm, ép buộc người bị lệ thuộc vào mình về vật chất, tinh thần vi phạm;
- d) Vi phạm trong tình trạng say do dùng rượu, bia hoặc các chất kích thích khác;
- đ) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vi phạm;
- e) Lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh, hoàn cảnh thiên tai hoặc những khó khăn đặc biệt khác của xã hội để vi phạm;
- g) Vi phạm trong thời gian đang chấp hành hình phạt của bản án hình sự hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính;
- h) Tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm hành chính mặc dù người có thẩm quyền đã yêu cầu chấm dứt hành vi đó;

i) Sau khi vi phạm đã có hành vi trốn tránh, che giấu vi phạm hành chính.

Điều 5. Thời hiệu xử phạt và thời hạn được coi như chưa bị xử phạt

1. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ là một năm kể từ ngày vi phạm hành chính được thực hiện. Thời hiệu là hai năm đối với các hành vi vi phạm liên quan đến tài chính trong hoạt động khoa học và công nghệ. Nếu quá thời hạn nói trên thì không xử phạt, nhưng vẫn bị áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 3 Điều 6 của Nghị định này.

2. Đối với cá nhân đã bị khởi tố, truy tố hoặc đã có quyết định đưa vụ án vi phạm pháp luật ra xét xử theo thủ tục tố tụng hình sự nhưng sau đó có quyết định đình chỉ điều tra hoặc đình chỉ vụ án mà hành vi vi phạm có dấu hiệu vi phạm hành chính thì bị xử phạt hành chính; trong trường hợp này, thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là ba tháng, kể từ ngày người có thẩm quyền xử phạt nhận được quyết định đình chỉ và hồ sơ vụ vi phạm.

3. Trong thời hạn quy định tại khoản 1 và khoản 2 của Điều này mà cá nhân, tổ chức lại thực hiện hành vi vi phạm hành chính mới trong hoạt động khoa học và công nghệ hoặc cố tình trốn tránh, cản trở việc xử phạt thì không áp dụng thời hiệu quy định tại khoản 1 và khoản 2 của Điều này. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính được tính lại kể từ thời điểm thực hiện vi phạm hành chính mới hoặc thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, cản trở việc xử phạt.

4. Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ nếu quá một năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt mà không tái phạm thì được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về khoa học và công nghệ.

Điều 6. Hình thức xử phạt vi phạm hành chính và các biện pháp khắc phục hậu quả trong hoạt động khoa học và công nghệ

1. Hình thức xử phạt chính: đối với mỗi vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, cá nhân, tổ chức phải chịu một trong các hình thức xử phạt chính sau đây: cảnh cáo hoặc phạt tiền.

a) Phạt cảnh cáo: áp dụng đối với những vi phạm hành chính nhỏ, lần đầu, có tình tiết giảm nhẹ hoặc đối với mọi hành vi vi phạm hành chính do người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi thực hiện.

b) Phạt tiền: căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm, người có thẩm quyền quyết định mức phạt tiền trong khung phạt đã quy định.

Khi phạt tiền, mức tiền phạt cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính là mức trung bình của khung tiền phạt được quy định đối với hành vi đó trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ. Mức trung bình của khung tiền phạt được xác định bằng cách chia đôi tổng số của mức tối thiểu cộng mức tối đa.

Vi phạm có tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt có thể giảm xuống, nhưng không được giảm dưới mức tối thiểu của khung tiền phạt đã quy định.

Vi phạm có tình tiết tăng nặng thì mức tiền phạt có thể tăng lên nhưng không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt đã quy định.

2. Hình thức xử phạt bổ sung: tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ còn có thể bị áp dụng một hoặc các hình thức xử phạt bổ sung sau đây:

a) Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ;

b) Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.

3. Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra;

b) Buộc thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, lây lan dịch bệnh do vi phạm hành chính gây ra;

c) Buộc tiêu hủy sản phẩm khoa học và công nghệ là sản phẩm độc hại hoặc gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi và cây trồng;

d) Buộc hoàn trả kinh phí chiếm dụng hoặc sử dụng sai mục đích;

đ) Buộc cải chính công khai trên phương tiện thông tin đại chúng Trung ương hoặc địa phương;

e) Buộc đăng ký và giao nộp kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.